

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN BIÊN
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2017/HNGĐ-ST
Ngày: 27-9-2017
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN BIÊN – TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Oanh Kiều.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Bạch Tuyết;
2. Ông Trần Văn Tảo.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Hải – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Dương Thanh Tòng – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 375/2017/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 8 năm 2017 về “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 15 tháng 9 năm 2017 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ông Huỳnh Thanh L, sinh năm 1974; cư trú tại: Ấp G, xã M, huyện B, tỉnh Tây Ninh.

2. *Bị đơn:* Bà Trần Thị Nữ A, sinh năm 1963; cư trú tại: Ấp C, xã T, huyện B, tỉnh Tây Ninh.

Ông L và bà A có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 07/8/2017, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn ông Huỳnh Thanh L trình bày:

Ông và bà Trần Thị Nữ A tự nguyện chung sống với nhau từ năm 2010 đến nay, không đăng ký kết hôn. Quá trình chung sống có phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do không hợp tính tính, bất đồng quan điểm sống, thường xuyên gây gổ cãi nhau. Ông và bà A đã sống ly thân từ năm 2016 đến nay. Nay ông yêu cầu được ly hôn với bà Trần Thị Nữ A.

- Về con chung: Không có.

- Tài sản chung, nợ chung: Ông không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 31/8/2017, bị đơn bà Trần Thị Nữ A trình bày:

Bà và ông Huỳnh Thanh L chung sống với nhau từ năm 2010 đến nay không đăng ký kết hôn. Quá trình chung sống có phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do ông L có quan hệ bất chính với người khác, không chăm chỉ làm việc. Nay bà đồng ý ly hôn với ông L.

- Về con chung: Không có.

- Tài sản chung, nợ chung: Bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên phát biểu ý kiến:

Qua công tác kiểm sát xét thấy từ khi thụ lý vụ án, cấp, tổng đạt các văn bản tố tụng cho các đương sự, chuyển hồ sơ vụ án, quá trình thu thập chứng cứ, lấy lời khai, hòa giải, thời hạn chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa sơ thẩm, Thẩm phán, Thư ký Tòa án, các Hội thẩm nhân dân đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Các bên đương sự thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của các đương sự theo quy định pháp luật.

Về nội dung: Ông Huỳnh Thanh L và bà Trần Thị Nữ A chung sống với nhau từ năm 2010, không đăng ký kết hôn nên không công nhận ông L và bà A là vợ chồng; về con chung: Không có; tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết. Ông L phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng, Tòa án nhân dân huyện Tân Biên nhận định:

[2] Về tố tụng: Ông Huỳnh Thanh L có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt, căn cứ khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông L.

Bị đơn bà Trần Thị Nữ A đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do, căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bà A.

[3] Về nội dung:

Về hôn nhân: Ông Huỳnh Thanh L và bà Trần Thị Nữ A tự nguyện chung sống với nhau từ năm 2010, không đăng ký kết hôn. Căn cứ khoản 1 Điều 14 Luật hôn nhân và gia đình, không công nhận ông L và bà A là vợ chồng.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung, nợ chung: Ông Huỳnh Thanh L và bà Trần Thị Nữ A không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Ông L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm 300.000 đồng theo Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 14 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

1. Về hôn nhân: Không công nhận ông Huỳnh Thanh L và bà Trần Thị Nữ A là vợ chồng.

2. Về con chung: Không có.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Ông Huỳnh Thanh L và bà Trần Thị Nữ A không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Án phí hôn nhân sơ thẩm: Ông Huỳnh Thanh L phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 300.000 (ba trăm nghìn) đồng ông L đã nộp theo biên lai thu số 0004438 ngày 10/8/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh. Ghi nhận ông Huỳnh Thanh L đã nộp xong án phí dân sự sơ thẩm.

Ông Huỳnh Thanh L, bà Trần Thị Nữ A vắng mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại địa phương.

“Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV và THA TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Tân Biên;
- Chi cục THA DS huyện Tân Biên;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Phạm Oanh Kiều

